TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HS-ST
Ngày: 23/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Liêng Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thanh Tùng

2. Ông Tạ Quang Đức

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Minh Khang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:*** ông Võ Hoài Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. VÕ HOÀNG B, sinh ngày 07/7/2001, tại Cần Thơ;
Nơi cư trú: ấp N, xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ;
Nghề nghiệp: phụ hồ; Trình độ văn hóa: 8/12;
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Võ Văn Đ (S) và bà Lê Thị Hồng L (S);
Có vợ: Y Q và 02 người con;
Tiền án, tiền sự: không
Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/10/2024 (Có mặt).

2. CAO HOÀNG K1, sinh ngày 08/11/2000, tại Cần Thơ;
Nơi cư trú: ấp T, xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ;
Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 10/12;
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Cao Hoàng G (S) và bà Tăng Thị Thu H (S);
Tiền án, tiền sự: không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/10/2024 (Có mặt).

3. TRẦN HOÀNG K (Cu Đen), sinh ngày 09/7/2000, tại Cần Thơ;
Nơi cư trú: ấp N, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ;
Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12;
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Trần Văn D (C) và bà Dương Thị N (C);
Tiền án, tiền sự: không
Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/10/2024 (Có mặt).

4. TRẦN HỮU T, sinh ngày 06/12/2004, tại Vĩnh Long;
Nơi cư trú: Tổ F, ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long;
Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa:12/12;
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Trần Hữu L1 (S) và bà Dương Thị Ngọc D1 (S);
Tiền án, tiền sự: không
Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/10/2024 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 27/10/2024, Cao Hoàng K1 đang ở nhà tại ấp T, xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ thì Võ Hoàng B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ đen, biển số 68S6 - 7934 đến chở K1 ra nhà trọ của bạn gái Trần Hữu T (tên là Tiền Kim N1) ở quận N, thành phố Cần Thơ để sử dụng ma túy cùng với T và Nguyễn Đan K2. Tại đây, Hoàng K1 và Hoàng B hùn tiền mỗi người 100.000 đồng đưa cho T để T liên hệ với người phụ nữ tên "Chuột" (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua ma túy. Sau đó, Hoàng B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68N1 - 172.67 của Tiền Kim N1 chở T đến địa điểm hẹn lấy ma túy của người phụ nữ tên "Chuột" rồi mang ma túy về nhà trọ của N1 để cả nhóm gồm Hoàng K1, Hoàng B, Hữu T và Đan K2 cùng tổ chức sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, Hoàng K1, Hoàng B, Đan K2 đi về, còn T ở lại nhà trọ của bạn gái.

Trên đường về, Hoàng B có nhu cầu tiếp tục sử dụng ma túy nên rủ Cao Hoàng K1 đi cầm cố điện thoại của Hoàng B lấy tiền mua ma túy, K1 đồng ý. Cả hai đến tiệm C trên đường H, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ để cầm cố chiếc điện thoại của Hoàng B với số tiền 500.000 đồng, chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của K1. Sau đó, Hoàng B và K1 ghé uống cà phê trên

đường C thuộc quận N, thành phố Cần Thơ, K1 nhắn tin qua zalo nhờ T đi mua ma túy giùm và rủ T vào P để sử dụng ma túy cùng Hoàng B, K1 thì T đồng ý đi mua ma túy giùm, còn việc có vào P chơi ma túy thì T không hứa, nếu vào được thì T cho hay (bút lục 283; 296 - 299; 370 - 371; 374 - 375). Cùng lúc này, K1 tiếp tục nhắn tin qua facebook cho Trần Hoàng K để trao đổi việc đến nhà K sử dụng ma túy thì K đồng ý (bút lục 276 - 278; 358 - 362).

Do đợi T lâu nên Hoàng B điều khiển xe chở K1 đến đường Q, thuộc quận N, thành phố Cần Thơ để K1 rút số tiền 400.000 đồng. Sau đó, T chạy xe mô tô của N1 đến gặp Hoàng B và K1. Lúc này, K1 đưa cho T số tiền 200.000 đồng để T và Hoàng B đi mua ma túy, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68N1 - 172.67 của N1 chở Hoàng B chạy qua cầu Q về hướng Xóm C thuộc phường H, quận C, thành phố Cần Thơ, khi đến gần con hẻm, T dừng xe đi bộ vào hẻm để lấy ma túy của người phụ nữ tên "Chuột" và giữ ma túy trong người, đồng thời quay ra xe để Hoàng B chở về gặp K1; lúc này, T đưa cho K1 01 gói ma túy đá rồi về nhà trọ của bạn gái, còn Hoàng B điều khiển xe 68S6 - 7934 chở K1 về nhà của Trần Hoàng K để sử dụng ma túy. Khi đến nơi, K cùng Hoàng B và K1 vào phòng ngủ của K để tổ chức sử dụng ma túy. Khiêm mang bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã chuẩn bị trước, K1 lấy ra 01 gói ma túy từ trong túi quần cắt 01 đầu túi ni lông rồi đổ ma túy vào ống phễu, số ma túy còn dư lại, Hoàng B nhìn thấy K1 dùng quẹt gas (bật lửa) hàn kín gói ma túy và cất trong túi quần của K1, với mục đích sau khi sử dụng hết phần ma túy trong phễu sẽ tiếp tục sử dụng tiếp, khi K1 cất gói ma túy trong người thì K không thấy (bút lục 360 - 362; 368 - 369), sau đó, Hoàng B, K1 và K cùng sử dụng ma túy. Khoảng 15 phút sau, lực lượng Công an tiến hành khám xét khẩn cấp, thu giữ vật chứng và mời Hoàng B, K1, K về làm việc thì cả ba thừa nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; cùng lúc này, T nhắn tin qua zalo với K1 cho hay T không vào sử dụng ma túy cùng Hoàng B và K1 được (Bút lục 284). Đến ngày 31/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiến hành mời Trần Hữu T làm việc thì T thừa nhận toàn bộ hành vi.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 01 (một) ống phễu thủy tinh của Trần Hoàng K, bên trong có chứa tinh thể không màu, được gắn trên nắp chai nhựa có nhãn "STING" có nắp màu đỏ, đã được niêm phong cùng với mẫu ma túy còn lại sau giám định theo gói niêm phong số 358G1/KL-KTHS.

- 01 (một) gói ni lông không màu, hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể không màu thu giữ trên người của Cao Hoàng K1, qua giám định là ma túy, đã được niêm phong theo gói niêm phong số 358G2/KL-KTHS.

- 01 (một) chai nhựa có nhãn "STING" có nắp màu đỏ được khoét 02 lỗ, 01 lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 lỗ gắn ống phễu thủy tinh.

- 01 (một) cây kéo lưỡi bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa, màu đỏ.

- 01 (một) quẹt gas màu trắng bị gỡ phần đầu và gắn 01 đoạn ống màu vàng.

- 01 (một) quẹt gas màu tím đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS, màu xám, đã qua sử dụng, không có gắn sim số của Trần Hoàng K.

- 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu Vsmart Joy 3, màu đen, đã qua sử dụng, có gắn sim số 0787878849 của Trần Hữu T.

- 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu VIVO Y21, màu xanh, có gắn sim 1 số: 0793929662, sim 2: 0939268285, đã qua sử dụng và số tiền 104.000 đồng của Cao Hoàng K1.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đỏ đen, biển số 68S6-7934, đã qua sử dụng của Võ Hoàng B. Qua làm việc, xác định Hoàng B mua xe từ cậu ruột là ông Lê Bá T1 với giá 2.000.000 đồng nhưng không làm thủ tục mua bán. Tiến hành tra cứu thông tin, chủ gốc chiếc xe trên là bà Trần Thị N2, sinh năm 1964, đăng ký thường trú: ấp A, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang, mua xe mô tô biển số 68S6-7934 vào năm 2002, đến khoảng tháng 6 năm 2003, bà N2 bán xe 68S6-7934 cho một người đàn ông không rõ lai lịch, nay không có yêu cầu gì đối với chiếc xe 68S6-7934. (Bút lục 314 -317).

- Đĩa chứa dữ liệu nội dung ghi âm, ghi hình có âm thanh hỏi cung bị can, đối chất; hình ảnh chụp màn hình điện thoại liên lạc giữa các bị can.

Tại kết luận giám định số 358/KL-KTHS ngày 04/11/2024 của Phòng KTHS Công an thành phố C kết luận: Mẫu ký hiệu M1 (tinh thể không màu trong phễu thủy tinh) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0834 gam; Mẫu ký hiệu M2 (tinh thể không màu trong gói nilon không màu, hàn kín) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1101 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu M1, khối lượng

0,03344 gam, ký hiệu M2, khối lượng 0,0710 gam, được niêm phong số 358G1/KL-KTHS và số 358G2/KL-KTHS (bút lục số 197; 202).

Đối với bạn gái của T là Tiền Kim N1, khi các bị cáo đến phòng trọ của N1 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và sử dụng xe của N1 để mua ma túy thì N1 đi làm nên không biết, N1 không giúp sức, tạo điều kiện cho các bị can thực hiện hành vi phạm tội.

Việc các bị cáo Cao Hoàng K1, Võ Hoàng B, Trần Hữu T và đối tượng Nguyễn Đan K2 có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại địa bàn quận N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an, huyện P đã có công văn gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận N phối hợp xử lý.

Đối với người bán ma túy cho Trần Hữu T có tên là "Chuột", do T không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, nên chưa thể làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện P đã có công văn gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận C để phối hợp xác minh làm rõ, tiếp tục điều tra đủ cơ sở xử lý sau.

Chủ tiệm C xác nhận có cầm cố 01 chiếc điện thoại di động của Võ Hoàng B số tiền 500.000 đồng, nhưng không biết việc Hoàng B và K2 đến cầm cố điện thoại để lấy tiền mua ma túy về sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSPĐ ngày 25/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Võ Hoàng B, Cao Hoàng K1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Hữu T, Trần Hoàng K về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận như nội dung bản cáo trạng. Ngày 27/10/2024 sau khi sử dụng ma túy ở N, trên đường về Võ Hoàng B rủ Cao Hoàng K1 đi cầm cố điện thoại để lấy tiền mua ma túy, sau đó K1 nhắn tin nhờ Trần Hữu T mua ma túy giùm, nhắn tin cho Trần Hoàng K trao đổi về việc đến nhà K để cả nhóm cùng sử dụng ma túy. T, K đồng ý. T điều khiển xe mô tô biển số 68N1 – 172.67 chở Hoàng B đi mua ma túy, đưa K1 giữ, sau đó

T quay về nhà trọ của bạn gái, còn Hoàng B điều khiển xe 68S6 – 7934 chở K1 đến nhà của Trần Hoàng K ở ấp N, thị trấn P, huyện P. K lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy, K1 đổ một phần ma túy vào phễu, phần còn lại hàn kín cất vào túi quần. Sau đó, Hoàng B, K1, K cùng sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an khám xét thu giữ vật chứng. Qua giám định xác định ma túy thu giữ trong phễu và trên người K1 là loại Methamphetamine. Hành vi của các bị cáo Hoàng B, K1, K, T thống nhất với nhau và cùng thực hiện để sử dụng ma túy là đồng phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[2] Đối với gói ma túy thu giữ trên người của K1 theo kết luận giám định là Methamphetamine có khối lượng 0,1101 gam do Hoàng B và K1 mua về sử dụng còn lại được K1 cất để sau đó tiếp tục sử dụng, bị cáo B biết việc K1 cất giữ gói ma túy này. Hành vi của các bị cáo Hoàng B, K1 đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội. Kiểm sát viên đề nghị mức án đối với bị cáo Hoàng B, K1, K, T từ 07 năm đến 08 năm về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo Hoàng B, K1 từ 01 năm đến 02 năm về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[4] Hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, làm lan tràn tệ nạn nghiện hút, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, các bị cáo sử dụng ma túy gây tác hại trực tiếp đến sức khỏe của bản thân, đồng thời tác động xấu đến đời sống xã hội. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm, có vai trò ngang nhau, cùng thống nhất thực hiện, trong đó bị cáo T là người giúp sức cho việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử đã xem xét các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên giảm nhẹ một phần hình phạt.

[5] Về vật chứng thu giữ, tịch thu tiêu hủy số ma túy, các dụng cụ liên quan đến ma túy và các sim số điện thoại; tịch thu sung quỹ nhà nước các điện thoại di động của các bị cáo sử dụng liên hệ nhau, xe mô tô biển kiểm soát 68S6 – 7934 của bị cáo Hoàng B là phương tiện dùng vào việc phạm tội. Trả lại cho bị cáo K1 số tiền 104.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Võ Hoàng B, Cao Hoàng K1 phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo Trần Hữu T, Trần Hoàng K phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Võ Hoàng B** 07 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành **08 năm tù**. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 27/10/2024.

Xử phạt: bị cáo **Cao Hoàng K1** 07 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành **08 năm tù**. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 27/10/2024.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Trần Hữu T** 07 năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 27/10/2024.

Xử phạt: bị cáo **Trần Hoàng K** 07 năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 31/10/2024.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng M1: 0,0344 gam, M2: 0,0710 gam và 01 phễu thủy tinh (được niêm phong số 358G1, 358G2/KL-KTHS ngày 04/11/2024); 01 chai nhựa có nhãn "STING" có nắp màu đỏ được khoét 02 lỗ, 01 lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 lỗ gắn ống phễu thủy tinh; 01 cây kéo lưỡi bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa, màu đỏ; 01 quẹt gas màu trắng bị gỡ phần đầu và gắn 01 đoạn ống màu vàng; 01 quẹt gas màu tím đã qua sử dụng; và các sim số điện thoại 0787878849, 0793929662, 0939268285.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS, màu xám của Trần Hoàng K; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu Vsmart Joy 3, màu đen của Trần Hữu T; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu VIVO Y21, màu xanh của Cao Hoàng K1; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đỏ đen, biển số 68S6-7934 của Võ Hoàng B.

Trả cho bị cáo K1 số tiền 104.000 đồng.

Mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- P.hồ sơ, nghiệp vụ CA TPCT;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS H. P;
- CQĐT Công an Tp. Cần Thơ;
- Chi cục thuế KV C - P;
- Cục Hải quan Cần Thơ;
- Đội CSTHAHS H.P;
- Lưu HS (2).

LIÊNG THỊ HỒNG HOA